TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 374/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quận 4, ngày 20 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 332/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tôn Thất Thuyết, Phường a, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc N, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tôn Thất Thuyết, Phường a, Quận4, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hồng N và bà Huỳnh Thị Ngọc N (Giấy chứng nhận kết hôn số 11 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 08/3/2000).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông N và bà N xác định có 02 con chung là Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 24/11/2000 (đã trưởng thành) và Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 15/12/2011. Hai bên thỏa thuận:

Giao con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 15/12/2011 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung, ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông N không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông N và bà N xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: Ông N tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí của ông N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0024432 ngày 28/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả cho ông N số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông N đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- UBND Phường a, Quận 4;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình